| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TL**<br>**TỈNH HN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày: 16 - 3 - 2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lại Xuân Cảnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Bà Phạm Thị Ngọc Lý.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 02/3/2018, đối với bị cáo:

**Phùng Duy P1** - sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT: Xóm V1, xã VL, huyện BV, Thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Duy S1 và bà Đỗ Thị H1; có vợ Phùng Thanh T1 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2017 đến ngày 29/12/2017 được cho tại ngoại, có mặt.

***- Người làm chứng:***

1. Anh Tống Văn T2 - sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT: Thôn TN1, xã VT, huyện PL, tỉnh TN; vắng mặt,

2. Anh Lê Ngọc H2 - sinh năm 1993; nơi ĐKHKTT: Thôn ĐĐ1, xã ML1, huyện TG1, tỉnh TH1; vắng mặt,

3. Anh Nguyễn Văn T3 - sinh năm 1977; nơi ĐKHKTT: Xóm 8, xã TN1, huyện TN2, tỉnh NĐ; vắng mặt,

4. Anh Trần Văn Đ1, sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã HH1, huyện HK, tỉnh HT; vắng mặt,

5. Anh Trần Đình C1 - sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: Đội 1, thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh, huyện BV, Thành phố HN; vắng mặt,

6. Anh Mai Văn D1 - sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT: Xóm 6, xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh TH1; vắng mặt,

7. Anh Nguyễn Văn H3 - sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: Thôn Bắc Liên, xã Diễn Kim, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; vắng mặt,

8. Anh Lê Văn T4 - sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT: Thôn Bái, xã YT, huyện YM, tỉnh NB; vắng mặt,

9. Anh Đào Trọng T5 - sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Xóm X1, xã NT, huyện LN, tỉnh HN; vắng mặt,

10. Anh Lê Văn C2 - sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: Thôn 16, xã NL1, huyện TG1, tỉnh TH1; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 28/9/2016, Tống Văn T2, Đào Trọng T5 đến phòng ở số 3 dãy nhà D khu nhà ở công nhân của chi nhánh Công ty cổ phần Lilama 10 thuộc thôn BL1, xã TN1, huyện TL, tỉnh HN thì thấy Phùng Duy P1, Trần Đình C1, Lê Ngọc H2 và một số đối tượng khác đang đánh bạc với hình thức chơi xóc đĩa. Khi T2 đến, các đối tượng bảo T2 xóc cái; T2 đồng ý ngồi xuống chiếu xóc cái cho mọi người chơi. Quá trình đánh bạc các đối tượng quy định và thống nhất cách chơi như sau: Sử dụng bốn quân vị hình tròn có hai mặt xanh, trắng được cắt từ quân bài chắn, cho vào chiếc đĩa sứ rồi úp chiếc bát lên và xóc đều. Có hai cửa "Chẵn" và "Lẻ" cho người chơi đặt tiền, cửa "Chẵn" phía gần người cầm cái, cửa "Lẻ" đối diện với người cầm cái qua chỗ đặt dụng cụ đánh bạc. Mỗi ván, người chơi đặt cửa thấp nhất là 50.000 đồng, không quy định mức cao nhất. Sau khi xóc cái xong, mở bát ra mà thấy trên đĩa có một quân vị màu xanh, ba quân màu trắng hoặc ngược lại là "Lẻ"; nếu có hai quân vị màu trắng, hai quân vị màu xanh hoặc bốn quân vị cùng màu là "Chẵn". Nếu người chơi đặt tiền đúng cửa mà các quân vị hiển thị trên đĩa là thắng và được trả số tiền bằng số tiền mà mình đã đặt, nếu không đúng thì sẽ mất số tiền đã đặt. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì Mai Văn D1, Trần Văn Đ1, Nguyễn Văn T3, Lê Văn C2, Nguyễn Văn H3 và Lê Văn T4 đến đứng xem. Một lúc sau D1, Đ1 và T3 tham gia đánh bạc còn H3, T4, C2 đứng ngoài xem. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện TL phối hợp với Công an xã TN1 phát hiện bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở, Tống Văn T2, Phùng Duy P1 và một số đối tượng khác bỏ chạy thoát.

Ngày 17/11/2016, Tống Văn T2 đến Công an huyện TL đầu thú. Quá trình điều tra xác định Phùng Duy P1 có tham gia đánh bạc cùng các đối tượng ngày 28/9/2016, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã ra lệnh truy nã Phùng Duy P1.

**** Vật chứng, tài sản thu giữ:***

*+ Thu giữ trên chiếu bạc:* Số tiền 5.980.000 đồng, 01 chiếu nhựa, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn cắt từ quân bài, 01 điện thoại Sam sung không có pin và 01 điện thoại Nokia đã vỡ màn hình.

*+ Thu giữ trên người các đối tượng:* Lê Ngọc H2 01 điện thoại Nokia X2; Trần Văn Đ1 01 điện thoại Oppo Neo7; Lê Văn T4 01 điện thoại Nokia Lumia 520, 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 400.000 đồng; Nguyễn Văn H3 01 điện thoại Xiaomi MI4 và số tiền 3.100.000 đồng.

*+ Khám xét, thu giữ tại nơi đánh bạc:* 01 ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 4.926.000 đồng, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Đình C1.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.980.000 đồng.

Ngày 10/3/2017, Toà án nhân dân huyện TL, tỉnh HN đã đưa các đối tượng Tống Văn T2, Lê Ngọc H2, Nguyễn Văn T3, Trần Văn Đ1, Trần Đình C1, Mai Văn D1 ra xét xử. Ngày 26/12/2017, Phùng Duy P1 đến Công an Thành phố HN đầu thú và khai nhận ngày 28/9/2016 P1 dùng số tiền là 200.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên.

Tại bản cáo trạng số 08/KSĐT ngày 29/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Phùng Duy P1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Duy P1 phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - Xử phạt Phùng Duy P1 từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Phùng Duy P1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả

tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 00 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 28/9/2016, tại phòng ở số 3 dãy nhà D khu nhà ở công nhân của chi nhánh Công ty cổ phần Lilama 10 thuộc thôn BL1, xã TN1, huyện TL, tỉnh HN; các đối tượng Tống Văn T2, Lê Ngọc H2, Nguyễn Văn T3, Trần Văn Đ1, Trần Đình C1, Mai Văn D1 và Phùng Duy P1 đang đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa, thì bị Công an huyện TL phối hợp với Công an xã TN1 bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.980.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là trên 05 triệu đồng và dưới 50 triệu đồng. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Phùng Duy P1 về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể nên xác định là đồng phạm giản đơn. Các đối tượng cùng nhau tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt, nên giữ vai trò đồng phạm ngang nhau trong vụ án.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, gia đình bị cáo có bác ruột là liệt sĩ, có bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần buộc phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với các đối tượng Tống Văn T2, Lê Ngọc H2, Nguyễn Văn T3, Trần Văn Đ1, Trần Đình C1, Mai Văn D1: Ngày 10/3/2017, Tòa án nhân dân huyện TL đã đưa các đối tượng trên ra xét xử và quyết định hình phạt; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Các tài sản, vật chứng đã xử lý xong tại bản án số 14/2017/HSST ngày 10/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Phùng Duy P1 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 31 của Bộ luật Hình sự năm 1999 - Xử phạt bị cáo Phùng Duy P1 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/12/2017 đến ngày 29/12/2017 là 03 ngày x 3 = 09 ngày cải tạo không giam giữ; nay bị cáo còn phải thi hành 14 tháng 21 ngày; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phùng Duy P1 cho Ủy ban nhân dân xã VL, huyện BV, Thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**2.** Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Phùng Duy P1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3.** Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Xuân Cảnh**